

Bản án số: 03/2025/DS-ST

Ngày: 24-02-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Luận;

Bà Dương Thị Quyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Xuân Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Định - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14-02, 24-02-2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Nguyễn Thành N, sinh năm 1969 - Chủ hộ kinh doanh - Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- **Bị đơn:**

1/ Dương Văn C, sinh năm 1967;

2/ Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông N, bà B có mặt tại phiên tòa; Ông C có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lời trình bày của nguyên đơn ông Nguyễn Thành N - Chủ hộ kinh doanh - Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N: Nguyên trước đây giữa ông N và ông C, bà B có quen biết cho nên ông C, bà B có đến cửa hàng của ông N hỏi mua thiếu thức ăn cho cá, do quen biết nên ông N mới bán thức ăn cho ông C, bà B rất nhiều lần, đến ngày 28-10-2020 hai bên chốt nợ với số tiền là 68.400.000đồng. Đến ngày 29-01-

2022 ông C, bà B trả tiếp cho ông N 20.400.000đồng, như vậy tổng số tiền ông C, bà B còn nợ là 48.000.000đồng, kể từ đó vợ chồng ông C, bà B không trả số tiền còn nợ cho ông N. Mặc dù ông N bằng mọi cách liên lạc để yêu cầu ông C, bà B trả số tiền còn nợ nhưng ông C, bà B vẫn không trả cho ông N. Nên ông N yêu cầu ông C, bà B phải trả số tiền mua thức ăn còn nợ gốc là 48.000.000đồng, tiền lãi tính từ ngày 29-01-2022 đến ngày 24-12-2024 là 31 tháng với lãi suất là 0,8%/tháng thành tiền là 11.900.000đồng. Tổng cộng gốc và lãi 59.900.000đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Thành N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông C, bà B có nghĩa vụ liên đới trả số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc là 48.000.000đồng, tiền lãi tính từ ngày 29-01-2022 đến ngày 29-01-2025 là 36 tháng với lãi suất là 0,8%/tháng thành tiền 13.824.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 61.824.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Thành N - Chủ hộ kinh doanh - Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Văn C, bà Lê Thị Ngọc B có nghĩa vụ liên đới trả số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc là 48.000.000đồng, tiền lãi tính từ ngày 29-01-2022 đến ngày 29-01-2025 là 36 tháng, nhưng chỉ lấy 31 tháng tiền lãi với lãi suất là 0,8%/tháng thành tiền 11.904.000 đồng (lấy tròn 11.900.000 đồng), tổng cộng gốc và lãi 59.900.000 đồng.

Lời trình bày của bị đơn bà Lê Thị Ngọc B: Nguyên trước đây bà B có mua thức ăn thủy sản của ông N sau khi chốt nợ thì còn nợ ông N số tiền là 118.000.000đồng, sau đó bà B có trả được cho ông N số tiền tổng cộng các lần là 90.000.000đồng, còn nợ lại số tiền là 28.000.000đồng, cho nên nay bà B chỉ thống nhất trả cho ông N số tiền còn nợ là 28.000.000đồng, nhưng do điều kiện đi lại của bà B hiện nay khó khăn và tốn nhiều thời gian cho nên nay bà B thống nhất trả số tiền cho ông N tổng cộng là 40.000.000đồng, còn đối với số tiền lãi thì bà B xin ông N đối với số tiền lãi.

Tại phiên tòa, qua yêu cầu của ông N, bà B đồng ý cùng ông C trả cho ông N số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc là 48.000.000đồng và tiền lãi 11.900.000đồng, tổng cộng gốc và lãi là 59.900.000 đồng.

Lời trình bày của bị đơn ông Dương Văn C: Thống nhất theo ý kiến mà ông C đã trình bày tại phiên họp công khai chứng cứ và phiên hòa giải, đồng thời ông C cũng thống nhất theo ý kiến của bà B tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, không ý kiến gì thêm.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa bà B thống nhất trả nợ theo yêu cầu của ông N nên ghi nhận sự tự nguyện.

Căn cứ Điều 430, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thành N, sinh năm 1969 – Chủ hộ kinh doanh – Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N. Buộc ông Dương Văn C, bà Lê Thị Ngọc B liên đới trả số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc là 48.000.000 đồng và lãi 11.900.000 đồng, tổng cộng 59.900.000 đồng (Năm mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Không yêu cầu, kiến nghị khắc phục vi phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Thành N - Chủ hộ kinh doanh - Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N yêu cầu ông Dương Văn C và bà Lê Thị Ngọc B phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc 48.000.000 đồng và tiền lãi 11.900.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 59.900.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà Lê Thị Ngọc B đồng ý cùng ông Dương Văn C trả cho ông Nguyễn Thành N số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc 48.000.000 đồng và tiền lãi 11.900.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 59.900.000 đồng, nên ghi nhận sự tự nguyện về việc trả tiền của bà B.

Xét thấy: Do ông Dương Văn C vắng mặt tại phiên tòa và đồng ý theo ý kiến của bà Lê Thị Ngọc B nên buộc Dương Văn C cùng bà Lê Thị Ngọc B trả cho ông Nguyễn Thành N số tiền nợ mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc 48.000.000 đồng và tiền lãi 11.900.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 59.900.000 đồng theo quy định tại các điều 357, 430, 440, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: *“Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận”*. Trong vụ án này các bị đơn ông Dương Văn C và bà Lê Thị Ngọc B có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Nguyễn Thành N số tiền 59.900.000 đồng nên phải có nghĩa vụ liên đới chịu $5\% \times 59.900.000 \text{ đồng} = 2.995.000 \text{ đồng}$ án phí; Nguyên đơn không phải chịu án phí nên được nhận lại 1.498.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số:

0010272 ngày 08-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

[4] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 5, 26, 35, 39, 92, 144, 147, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 103, 288, 357, 430, 440, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thành N - Chủ hộ kinh doanh - Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N.

Buộc ông Dương Văn C và bà Lê Thị Ngọc B có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Thành N - Chủ hộ kinh doanh - Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu gốc 48.000.000 đồng và lãi 11.900.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 59.900.000 đồng (Năm mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày 25-02-2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Dương Văn C và bà Lê Thị Ngọc B có nghĩa vụ liên đới chịu 2.995.000 đồng đồng (Hai triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng) án phí.

Ông Nguyễn Thành N - Chủ hộ kinh doanh - Mua bán thức ăn thủy sản Nguyễn Thành N không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thành N 1.498.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0010272 ngày 08-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24-02-2025). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bé Hương